

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Đánh giá kết quả học tập Toán và Khoa học tự nhiên**
(Assessment in Math and Science Education)
- Mã số học phần: SG422

- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ

- Số tiết học phần: 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành và 60 tiết tự học.
2. Đơn vị phụ trách học phần:
- Bộ môn:

- Khoa: Sư phạm
3. Điều kiện:
- Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện song hành: Không.
4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT*
4.1	Nắm vững lý thuyết về các khái niệm cơ bản trong đánh giá, các loại hình đánh giá, phương pháp và qui trình kiểm tra-đánh giá, cách tính các chỉ số của câu hỏi và đề kiểm tra theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.	2.1.3.a
4.2	Có khả năng vận dụng các phương pháp và công cụ kiểm tra-đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.	2.2.1.a
4.3	Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác và năng lực phân tích, đánh giá trong học tập.	2.2.2.a
4.4	Phát triển ý thức trách nhiệm và thái độ tích cực trong học tập	2.3.a,b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Trình bày được một số khái niệm cơ bản trong đánh giá, một số loại hình đánh giá, phương pháp và qui trình đánh giá, cách tính các chỉ số của câu hỏi và đề kiểm tra trong đánh giá kết quả học tập của học sinh ở bậc THPT môn	4.1	2.1.3.a

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Toán và KHTN theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.		
	Kỹ năng		
CO2	Dựa vào các yêu cầu cần đạt được đề nghị cho bài học/chủ đề (theo CTGDPT môn học) và sách giáo khoa, thiết kế, phân tích, đánh giá được kế hoạch đánh giá và một số hình thức, phương pháp, công cụ trong kiểm tra-đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuyên ngành, theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.	4.2	2.2.1.a
CO3	Giao tiếp, hợp tác và phân tích, đánh giá được các vấn đề trong các hoạt động học.	4.3	2.2.2.a
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO4	Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.	4.4	2.3.a,b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cơ sở lý luận về Kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của học sinh trong quá trình dạy học ở bậc Trung học phổ thông môn Toán và Khoa học tự nhiên (Lý, Hóa, Sinh). Sinh viên có thể vận dụng kiến thức của học phần để thiết kế câu hỏi, đề kiểm tra và các công cụ đánh giá để đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh THPT lớp 10, 11 và 12 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực; có thể tự lập kế hoạch chuẩn bị, tổ chức và quản lý việc đánh giá môn học của mình khi dạy học ở trường phổ thông; biết cách phân tích và đánh giá câu hỏi và đề kiểm tra; tìm hiểu về lý thuyết ứng đáp câu hỏi... Đồng thời nội dung học phần được lồng ghép giáo dục các đức tính cần thiết của người giáo viên trong đánh giá như công tâm, nghiêm minh và không thiên vị.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	Khái quát về Kiểm tra - Đánh giá kết quả học tập của học sinh	4	CO1, CO3, CO4
1.1.	Một số khái niệm trong đánh giá		
1.2.	Vị trí, chức năng, mục đích và nguyên tắc của kiểm tra – đánh giá trong quá trình dạy học		
1.3.	Các hình thức kiểm tra – đánh giá		
1.4.	Quy trình kiểm tra – đánh giá		
Chương 2.	Đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh	8	CO1, CO3, CO4
2.1.	Khái quát về phẩm chất, năng lực, năng lực chung và năng lực chuyên biệt		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
2.2.	Phân biệt đánh giá theo tiếp cận năng lực và đánh giá theo tiếp cận nội dung		
2.3.	Bản chất, nguyên tắc của đánh giá theo tiếp cận năng lực		
2.4.	Các thang đo năng lực		
2.5.	Các hình thức và công cụ kiểm tra-đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực (kiểm tra viết; kiểm tra nói; kiểm tra thực hành; quan sát; bảng tiêu chí đánh giá, tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau; thang Likert; portfolio...)		
Chương 3.	Đánh giá câu hỏi – đề thi của bài kiểm tra viết	3	CO1, CO3, CO4
3.1.	Các chỉ số đánh giá và phân tích câu hỏi		
3.2.	Đánh giá câu hỏi theo lý thuyết ứng đáp câu hỏi		
3.3.	Thống kê đo lường kết quả và đánh giá xếp loại học sinh ở trường phổ thông		

7.2. Thực hành

SV thực hiện bài thực hành theo ngành học của mình (Lý/ Hóa/ Sinh/ Toán/ Tin). Các bài thực hành có thể được thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế và sự đề nghị của GV BM liên quan. Các chủ đề cụ thể do GV quyết định vào thời điểm dạy cho phù hợp với thực tế của bối cảnh đổi mới giáo dục của Nước nhà. Đề nghị chia lớp thành các nhóm đơn ngành và phân công GV BM cùng ngành phụ trách nhóm tương ứng.

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Bài 1	- Xác định phẩm chất, năng lực chung, năng lực chuyên biệt và yêu cầu cần đạt trong một môn học/bài học/chủ đề. - Viết và phân tích, đánh giá mục tiêu, năng lực và chuẩn đầu ra/yêu cầu cần đạt cho một bài kiểm tra môn học.	3	CO1-CO4
Bài 2	- Xây dựng và đánh giá câu hỏi câu hỏi tự luận theo thang nhận thức Bloom cho môn học. - Xây dựng và đánh giá câu hỏi tình huống cho môn học.	3	CO1-CO4
Bài 3	- Xây dựng và đánh giá câu hỏi trắc nghiệm khách quan (đúng sai, điền khuyết, ghép đôi, nhiều lựa chọn).	3	CO1-CO4
Bài 4	- Xây dựng và đánh giá câu hỏi hai cấp độ (trắc nghiệm khách quan kết hợp câu trả lời ngắn / câu trả lời dài). - Xây dựng và đánh giá bảng tiêu chí đánh giá bằng phỏng vấn/vấn đáp .	3	CO1-CO4

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Bài 5	- Xây dựng và đánh giá bằng tiêu chí đánh giá bằng quan sát (để đánh giá năng lực thực hành, đánh giá sản phẩm hoặc theo dõi hoạt động của học sinh). - Lập kế hoạch tổ chức quan sát về một khía cạnh cần đánh giá trong phẩm chất và năng lực học sinh và đánh giá kế hoạch đã lập.	3	CO1-CO4
Bài 6	- Thiết kế phiếu đánh giá (hoặc phiếu lấy ý kiến người học) theo thang Likert - Xây dựng 1 portfolio (hồ sơ học tập) của học sinh.	3	CO1-CO4
Bài 7	- Xây dựng đề kiểm tra tự luận (1 tiết/ học kỳ): gồm đầy đủ các bước theo qui trình thiết kế đề (xác định mục đích, mục tiêu, tiêu chí đánh giá...; xây dựng ma trận đề, cơ cấu câu hỏi, đáp án, thang điểm...)	3	CO1-CO4
Bài 8	- Xây dựng đề kiểm tra trắc nghiệm khách quan / trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận (1 tiết/ học kỳ): gồm đầy đủ các bước theo qui trình thiết kế đề (xác định mục đích, mục tiêu, tiêu chí đánh giá...; xây dựng ma trận đề, cơ cấu câu hỏi, đáp án, thang điểm...)	3	CO1-CO4
Bài 9	Thiết kế đề thi đánh giá năng lực (phần 1)	3	CO1-CO4
Bài 10	Thiết kế đề thi đánh giá năng lực (phần 2)	3	CO1-CO4

8. Phương pháp dạy học:

- Diễn giảng, thảo luận, đàm thoại.
- SV thực hành và làm việc nhóm, báo cáo/thuyết trình/nộp sản phẩm.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham khảo và sử dụng sách giáo khoa chuyên ngành (lớp 10, lớp 11 và 12) và chương trình giáo dục phổ thông mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thiết kế câu hỏi, đề thi và các phương tiện đánh giá.
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ hoặc hoàn thành các nhiệm vụ lấy điểm giữa kỳ (nếu có).
- Tham dự thi kết thúc học phần (bắt buộc dự thi).
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần, tích cực	Tham dự đầy đủ các buổi học, tích cực đóng góp ý kiến xây dựng bài	10%	CO4

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
2	Điểm quá trình	- Thực hiện nhiệm vụ học tập cá nhân/nhóm (nhiệm vụ nhóm cần được nhóm xác nhận mức độ tham gia và đóng góp). - Thi giữa kỳ (nếu có): thi viết hoặc hình thức khác do giảng viên và sinh viên thống nhất.	40%	CO1-CO4
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết hoặc bài tập lớn - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành. Bắt buộc dự thi	50%	CO1-CO2

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình Đánh giá kết quả học tập Toán và Khoa học tự nhiên. Bùi Anh Kiệt, Võ Thị Thanh Phương, Đỗ Thị Phương Thảo, Bùi Phương Thanh Huân. NXB Đại học Cần Thơ. 2023	Mới xuất bản. Đang chờ cập nhật số đăng ký
[2] Giáo trình kiểm tra đánh giá trong giáo dục. Nguyễn Công Khánh. Hà Nội: Đại học Sư phạm, 2014, 379.1 / Kh107	SP.022775
[3] Bài giảng Đánh giá kết quả học tập toán và khoa học tự nhiên (SG422): dành cho sinh viên Sư phạm Sinh học / Võ Thị Thanh Phương. Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2019.-136 tr.	MON.065042
[4] Đánh giá kết quả học tập/ TrầnThị Tuyết Oanh, Hà Nội: Đại học Sư phạm, 2016, 371.26 / O.408	SP.023576
[5] Classroom assessment for teachers/ Witte, Raymond H., 2012, New York: McGraw Hill, 410 p., 24 cm, - 371.1020973 / W828	MON.052881

12. Hướng dẫn sinh viên tự học: Dự kiến cho 15 tuần x mỗi tuần 3 tiết; Giờ thực hành có chia lớp thành các nhóm chuyên ngành (Lý/Hóa/Sinh/Toán/Tin) sẽ sắp xếp lịch học thực hành theo thống nhất với giảng viên.

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chương 1. Khái quát về Kiểm tra - Đánh giá kết quả học tập của học sinh 1.1. Một số khái niệm trong đánh giá 1.2. Vị trí, chức năng, mục đích và nguyên tắc của kiểm tra – đánh giá trong quá trình dạy học 1.3. Các hình thức đánh giá	3	0	- Tham khảo [1] các mục tương ứng. - Tìm hiểu: Các khái niệm cơ bản về đánh giá, và vị trí, chức năng, mục đích và nguyên tắc của kiểm tra – đánh giá trong quá trình dạy học và các hình thức đánh giá. - Hệ thống hóa kiến thức đã đọc và chuẩn bị để trao đổi và thảo luận trên lớp học.
1.4. Quy trình kiểm tra – đánh giá	1	0	- Tham khảo [1], [3] các mục tương ứng. - Tìm hiểu về quy trình kiểm tra - đánh giá và nội dung công việc cơ bản trong các bước. - Chuẩn bị để trao đổi và thảo luận trên lớp học.
Chương 2. Đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh 2.1. Khái quát về phẩm chất, năng lực, năng lực chung và năng lực chuyên biệt 2.2. Phân biệt đánh giá theo tiếp cận năng lực và đánh giá theo tiếp cận nội dung 2.3. Bản chất, nguyên tắc của đánh giá theo tiếp cận năng lực	2	0	- Tham khảo [1-5] các mục tương ứng và các hướng dẫn của Bộ Giáo dục về chương trình tiếp cận năng lực. - Tìm hiểu phẩm chất và năng lực môn học trong chương trình GDPT; So sánh đánh giá theo tiếp cận năng lực và đánh giá theo tiếp cận nội dung trong môn học; Tìm hiểu các nguyên tắc của đánh giá theo tiếp cận năng lực và cách áp dụng chúng trong đánh giá môn học. - Chuẩn bị để trao đổi và thảo luận trên lớp học.
2.4. Các thang đo năng lực 2.5. Các hình thức và công cụ kiểm tra-đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực	3	0	- Tham khảo [1-5] các mục tương ứng và các hướng dẫn của Bộ Giáo dục về các thang đo năng lực và các hình thức, công cụ đánh giá năng lực học sinh. - Tìm hiểu và hệ thống hóa kiến thức đã đọc, tìm một ví dụ minh họa cụ thể cho từng hình thức và công cụ kiểm tra-đánh giá kết quả học tập của học sinh cho môn học và chuẩn bị để trao đổi và thảo luận trên lớp học.

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
2.5. Các hình thức và công cụ kiểm tra-đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực (tt)	3	0	- Tương tự tuần trước, cho các hình thức và công cụ kiểm tra - đánh giá còn lại.
Chương 3. Đánh giá câu hỏi – đề thi của bài kiểm tra viết	3	0	- Tham khảo [1], [3] các mục tương ứng. - Tìm hiểu và hệ thống hóa kiến thức về các chỉ số đánh giá câu hỏi và đề kiểm tra theo lý thuyết trắc nghiệm cổ điển và lý thuyết ứng đáp câu hỏi, cách thống kê đo lường kết quả và đánh giá xếp loại học sinh ở trường phổ thông. Chuẩn bị đề trao đổi và thảo luận trên lớp học.
Thực hành bài 1	0	3	- Tham khảo [1] [2] về mục tiêu, năng lực và chuẩn đầu ra/yêu cầu cần đạt. - Thực hiện nhiệm vụ thực hành như được phân công (cá nhân/ nhóm theo chuyên ngành). - Chuẩn bị để báo cáo, thảo luận trước lớp và góp ý cho các nhóm/bạn khác. - Nhóm trưởng và các thành viên ghi chú và đánh giá/tự đánh giá mức độ tham gia và đóng góp của từng thành viên (nếu là nhiệm vụ nhóm), gửi báo cáo về giảng viên.
Thực hành bài 2	0	3	Tương tự tuần trước, cho nội dung: - Xây dựng và đánh giá câu hỏi câu hỏi tự luận theo thang nhận thức Bloom cho môn học. - Xây dựng và đánh giá câu hỏi tình huống cho môn học.
Thực hành bài 3	0	3	Tương tự tuần trước, cho nội dung: - Xây dựng và đánh giá câu hỏi trắc nghiệm khách quan (đúng sai, điền khuyết, ghép đôi, nhiều lựa chọn).
Thực hành bài 4	0	3	Tương tự tuần trước, cho nội dung: - Xây dựng và đánh giá câu hỏi hai cấp độ (trắc nghiệm khách quan kết hợp câu trả lời ngắn / câu trả lời dài). - Xây dựng và đánh giá bảng tiêu chí đánh giá bằng phỏng vấn/vấn đáp .
Thực hành bài 5	0	3	Tương tự tuần trước, cho nội dung: - Xây dựng và đánh giá bảng tiêu chí đánh giá bằng quan sát .

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
			- Lập kế hoạch tổ chức quan sát về một khía cạnh cần đánh giá trong phẩm chất và năng lực học sinh và đánh giá kế hoạch đã lập.
Thực hành bài 6	0	3	Tương tự tuần trước, cho nội dung: Thiết kế phiếu đánh giá theo thang Likert và một danh mục hồ sơ học tập (portfolio) phù hợp cho môn học.
Thực hành bài 7	0	3	Tương tự tuần trước, cho nội dung: - Xây dựng đề kiểm tra tự luận (1 tiết/ học kỳ): gồm đầy đủ các bước theo qui trình thiết kế đề (xác định mục đích, mục tiêu, tiêu chí đánh giá...; xây dựng ma trận đề, cơ cấu câu hỏi, đáp án, thang điểm...)
Thực hành bài 8	0	3	Tương tự tuần trước, nội dung: - Xây dựng đề kiểm tra trắc nghiệm khách quan / trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận (1 tiết/ học kỳ): gồm đầy đủ các bước theo qui trình thiết kế đề (xác định mục đích, mục tiêu, tiêu chí đánh giá...; xây dựng ma trận đề, cơ cấu câu hỏi, đáp án, thang điểm...)
Thực hành bài 9	0	3	Tương tự, cho nội dung: Thiết kế đề thi đánh giá năng lực (phần 1). Về nhà: Sưu tầm và biên soạn các câu hỏi đánh giá năng lực (kết hợp trắc nghiệm khách quan và tự luận) để hoàn thiện đề.
Thực hành bài 10	0	3	Tương tự, cho nội dung: Thiết kế đề thi đánh giá năng lực (phần 2). Đánh giá, nhận xét và góp ý cho các đề của bạn thiết kế.

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA



(Signature)
Huỳnh Anh Huy